TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-PT
Ngày: 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: Bà **Trần Thị Kim Liên**

Ông **Trương Công Thi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 514/2023/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Võ Phi H về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Phi H; sinh ngày: 02/5/1993 tại tỉnh Bình Định; thẻ Căn cước công dân số 052093003508, cấp ngày 26/9/2022 của Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ (Chết) và bà Đinh Thị T; vợ đã ly hôn; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2023 đến nay. Bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa

- *Người bào chữa theo luật định cho bị cáo:* Ông Nguyễn G - Luật sư Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh Q; địa chỉ: Khu dân cư B, thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Phi H và chị Tống Thị Hương S là vợ chồng kết hôn, sinh sống với nhau từ tháng 10/2014 đến ngày 17/3/2023 thì ly hôn. Trong quá trình chung sống, Võ Phi H bài bạc, ăn chơi, không lo làm ăn nên gây ra các khoản nợ, Võ Phi H và chị S phải vay tiền người thân để trả nợ. Khi ly hôn, Võ Phi H và chị Tống Thị Hương S thống nhất nợ của ai người đó tự trả, đối với các khoản nợ chung 60.000.000 đồng vay của các anh chị Võ Phi H chia đôi mỗi người trả một nửa, như vậy các khoản nợ đã được Võ Phi H và chị Tống Thị Hương S tự thỏa thuận, giải quyết khi ly hôn. Tuy nhiên, do chị S không đáp ứng các yêu cầu của Võ Phi H nên sau khi ly hôn H nhiều lần điện thoại, nhắn tin yêu cầu chị S gặp H nói chuyện, nếu không chịu gặp sẽ giết chết chị S và người nhà chị S nhưng chị S không trả lời và không muốn gặp H. Khoảng 13 giờ ngày 04/4/2023, H mang theo trong người 01 con dao dài 21,5cm mà H mua trước đó tại chợ T1, thành phố Q rồi đi bộ đến cửa hàng W tại địa chỉ số A, đường N, thành phố Q, nơi chị S làm việc, để tìm chị S giải quyết mâu thuẫn. Khi thấy chị S đang bán hàng tại đây thì H nhiều lần vô gọi chị S ra ngoài nói chuyện nhưng chị S không ra, đến 13 giờ 03 phút cùng ngày H vô gặp chị S ngay quầy tính tiền, H nói chị S ra ngoài nhưng chị S vẫn không ra nên H bực tức lấy dao trong túi áo đâm nhiều nhát vào người chị S thì được chị Phùng Thị Anh K, cũng là nhân viên của cửa hàng W, can ngăn, kéo H ra nhưng H vẫn cầm dao đâm vào người chị S, kéo chị S ra phía ngoài quầy tính tiền rồi H tiếp tục cầm dao đâm nhiều nhát (Khoảng 16 nhát) vào đầu, cổ, ngực, lưng, tay, chân của chị S làm chị S chảy nhiều máu nằm dưới nền nhà. Sau đó H tiếp tục cầm dao đâm thêm 01 nhát nữa vào vùng trước ngực của chị S, rồi cầm dao bỏ đi ra khỏi cửa hàng thì bị anh Lê Viết Bảo D cùng những người khác và Công an đuổi theo bắt giữ đưa H về trụ sở Công an Phường T, thành phố Q làm việc; còn chị chị S được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q cấp cứu nhưng chị S đã chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 396/KLGĐ-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận:

1. Các kết quả chính: vết thủng da hình khe KT (2,2x0,3)cm vùng chẩm bên phải. Vết thủng da hình khe KT (3x1,5)cm vùng cổ phía sau. Vết thủng da ở vùng cổ bên phải và phía trước. Vết đứt da KT (2,3×0,3)cm vùng cằm bên trái, vết thủng da cơ KT (2,8x0,7)cm vùng hố thượng đòn bên phải. Vết thủng da vùng ngực. Vết thủng da cơ hình khe vùng lưng trái KT (2,2x0,3)cm về phía dưới sau của chỏm vai trái 15cm. Vết thủng da cơ hình khe vùng lưng trái KT (3,3x1,4)cm về phía dưới sau của chỏm vai trái 28cm. Vết đứt da KT (4x1,3)cm mặt sau cẳng tay trái. Vết thương thủng da, cơ thông nhau tại nếp khuỷu tay trái và mặt sau cẳng tay trái. Vết đứt da, cơ lòng bàn tay trái. Vết thủng da cơ thông nhau ở mặt trước đùi trái. Đứt khí quản. Trong lòng khí quản có máu lỏng lẫn máu đông và dịch bọt màu hồng. Đứt cung động mạch chủ. Buồng tim có máu lỏng lẫn máu đông.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu và suy hô hấp do đa vết thương, đứt khí quản, đứt cung động mạch chủ.

Cơ chế hình thành dấu vết trên tử thi:

+ Nạn nhân bị tác động trực tiếp bằng vật sắc nhọn vào đầu, cổ, ngực, lưng, tay, chân. Trong đó có vết thương ở vùng cổ phía trước và vùng lưng gây đứt khí quản, đứt cung động mạch chủ dẫn đến tử vong do sốc mất máu và suy hô hấp.

+ Vết thương ở lòng bàn tay khả năng do nạn nhân chống đỡ tạo nên.

+ Hung khí: Vật sắc nhọn (Một mặt cắt).

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định*:**

Tuyên bố bị cáo Võ Phi H phạm tội *"Giết người"*.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Phi H **tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, bị cáo Võ Phi H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã trình bày rõ ràng các tình tiết, thừa nhận hành vi phạm tội; mặc dù không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng bị cáo đã rất thành khẩn, ăn năn hối cải, thấy được sai lầm và xin giảm hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; xem xét ý kiến của Luật sư và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Võ Phi H thừa nhận hành vi và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

[2] Bị cáo Võ Phi H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo và chị Tống Thị Hương S là vợ chồng kết hôn từ

năm 2014, đến ngày 17/3/2023 thì ly hôn. Trong quá trình chung sống, bị cáo bài bạc, ăn chơi, không lo làm ăn nên kinh tế gia đình khó khăn, phải vay tiền người thân trả nợ. Sau khi ly hôn, bị cáo vẫn yêu cầu chị Tống Thị Hương S mượn tiền thay cho bị cáo, đến gặp bị cáo nhưng không được chị Tống Thị Hương S đồng ý, nên bị cáo liên tục nhắn tin, gọi điện cho chị Tống Thị Hương S để hăm dọa, đòi giết chị Tống Thị Hương S và gia đình chị S. Đến 13 giờ 03 phút ngày 04/4/2023, bị cáo mua sẵn một con dao giấu trong người đi đến cửa hàng W tại địa chỉ số A, đường N, thành phố Q, nơi chị S làm việc yêu cầu chị S ra ngoài gặp bị cáo, nhưng chị S không đồng ý. Nên bị cáo đi vào bên trong cửa hàng, sử dụng con dao mang theo đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, lưng, cổ và nhiều vị trí khác trên cơ thể của chị S, khi chị S đã nằm trên vũng máu bị cáo tiếp tục đâm một nhát vào vùng ngực trái của chị S rồi mới bỏ đi. Hậu quả làm chị S bị sốc mất máu và suy hô hấp do đa vết thương, đứt khí quản, đứt cung động mạch chủ dẫn đến chết tại chỗ.

Bị cáo Võ Phi H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, biết việc dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào các vùng trọng yếu trên cơ thể sẽ dẫn đến chết người nhưng chỉ vì tính ích kỷ khi không được đáp ứng yêu cầu và mâu thuẫn nhỏ nhặt liên quan đến chuyện tiền nợ, mặc dù khoản tiền này gia đình bị cáo không yêu cầu bị cáo và chị S phải trả nhưng bị cáo vẫn lấy làm nguyên cớ để đâm chết chị S. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, hung hãn cao độ, xem thường tính mạng của người khác.

Do đó, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử bị cáo Võ Phi H về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm tháy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Võ Phi H thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi bị cáo đâm chị Tống Thị Hương S, có chị Phùng Thị Anh K tích cực ngăn cản, lôi kéo bị cáo ra khỏi chị S nhưng bị cáo vẫn giằng co thoát ra để đâm chị S, đồng thời khi chị S đã ngã gục xuống nền nhà, bị cáo vẫn tiếp tục đến dùng dao đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của chị S. Hành vi của bị cáo là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong đơn kháng cáo (BL-324), bị cáo thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo chỉ cho rằng Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo quá nặng, bị cáo xin giảm hình phạt vì lý do mẹ già yếu, con gái còn nhỏ, gia đình khó khăn, quá trình tạm giam bị cáo chấp hành tốt. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, những lý do mà bị cáo nêu ra chỉ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong khi hành vi của bị cáo rất côn đồ, hung hãn, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, hậu quả xảy ra đặc biệt nghiêm trọng.

Từ những vấn đề phân tích, lập luận trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử vụ án có căn cứ và đúng pháp luật, hình phạt tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi, hậu quả của vụ án. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới có ý nghĩa. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Phi H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo** Võ Phi H **Tử hình**, về tội "Giết người". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo Võ Phi H *được quyền làm đơn gửi đến Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.*

Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Võ Phi H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Cường